

Số: 120/BC-UBND

Vĩnh Bảo, ngày 15 tháng 09 năm 2025

**BÁO CÁO
CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, TRIỂN KHAI CƠ
CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG VÀ THỰC HIỆN THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ QUÝ 3 NĂM 2025**

Thực hiện Kế hoạch của UBND thành phố Hải Phòng về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, UBND xã Vĩnh Bảo báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính quý III năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC).

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL).

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: Không có.
- Số lượng TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo đã được đánh giá tác động: Không có.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Nêu tổng số TTHC và tổng số văn bản QPPL trong kỳ báo cáo do bộ, cơ quan mình chủ trì thực hiện việc thẩm định: Không có.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số Quyết định công khai TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: Không có.
- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: Không
- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công khai: 313 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã; 1.712 TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính (1.518 TTHC cấp tỉnh; 189 TTHC cấp xã; 05 TTHC dùng chung)

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC.

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch (Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của bộ, cơ quan/UBND cấp tỉnh): 30 thủ tục.
- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 30 thủ tục hành chính.
- Phương án đơn giản hóa cụ thể: Số TTHC giữ nguyên: 30 TTHC; số TTHC bãi bỏ: 0 TTHC; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 0 TTHC; số TTHC thay thế: 00 TTHC; số TTHC liên thông: 0; số TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử 0.



- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: 100%

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 0; Số từ kỳ trước chuyển qua: 01; Số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0; Số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 01
- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 01; trong đó số đã được đăng tải công khai: 01
- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0

(Phụ lục II.05a.VPCP.KSTT kèm theo).

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 2,941 (trực tuyến: 2,698; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 243); số từ kỳ trước chuyển qua: 0
- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 2,929; trong đó, giải quyết trước hạn: 2,920, đúng hạn: 0, quá hạn: 9
- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 12; trong đó, trong hạn: 12, quá hạn: 0

(Phụ lục II.06.VPCP.KSTT kèm theo).

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Trung tâm Phục vụ hành chính công được thành lập và thực hiện có hiệu quả; tổ chức giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm đạt 100% theo quy định tại Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

7.1. Về cơ sở vật chất:

Hiện nay, việc bố trí về trụ sở làm việc, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị tại Trung tâm đã cơ bản thực hiện đúng hướng dẫn tại Phụ lục số 2 Văn bản số 5621/VPCP-KSTT ngày 20/6/2025 của Văn phòng Chính phủ về tổ chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. Hoàn thành việc triển khai bộ nhận diện thương hiệu “Hành chính phục vụ” tại Trung tâm theo hướng dẫn tại Văn bản số 2319/VPCP-KSTT ngày 14/4/2022 của Văn phòng Chính phủ, cụ thể:

a) Trụ sở: Diện tích Trung tâm: 190,0m², được chia thành 06 khu vực:

- (1) Khu vực niêm yết công khai TTHC, tra cứu thông tin TTHC
- (2) Khu vực tiếp nhận hồ sơ và số hóa hồ sơ TTHC.
- (3) Khu vực ngồi chờ dành cho tổ chức, cá nhân.

(4) Khu vực dành cho người dân tự (chủ động) số hóa, thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

(5) Khu vực trả kết quả TTHC cho người dân kết hợp cùng khu vực tiếp nhận hồ sơ

(6) Khu vực nội bộ dành cho công chức, viên chức của Trung tâm.

b) Trang thiết bị:

- Máy vi tính dành cho công chức tiếp nhận hồ sơ: 08 máy
- Máy in đa chức năng: 05 máy
- Máy scan: 04 máy (03 máy dùng cho cán bộ tiếp nhận; 01 máy phục vụ công dân tự (chủ động) số hóa, thực hiện dịch vụ công trực tuyến.
- Máy in Canon: 04 máy (01 máy phục vụ công dân)
- Máy vi tính để bàn phục vụ người dân: 02 máy
- Hệ thống xếp hàng: Máy lấy số thứ tự thông minh: 01 kèm loa gọi; Máy tra cứu thông tin: 01
- Hệ thống Camera giám sát: 01 bộ gồm 07 mắt camera
- Hệ thống mạng đường truyền internet tốc độ cao, ổn định.

7.2. Về nhân sự: Hiện tại, nhân sự làm việc tại Trung tâm gồm 01 Giám đốc Trung tâm (là PCT UBND xã kiêm nhiệm), 01 Phó Giám đốc Trung tâm và 05 chuyên viên thuộc biên chế Trung tâm; 02 nhân viên thuộc cơ quan tổ chức theo hệ thống ngành dọc tại địa phương gồm Văn phòng đăng ký đất đai và Bảo hiểm xã hội.

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- Triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, UBND xã làm tốt công tác tuyên truyền lồng ghép thông qua các hội nghị của các ngành, đoàn thể để tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên, nhân dân, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân thao tác trên phần mềm một cửa của thành phố đảm bảo đúng quy định.

- Tổng số thủ tục hành chính đã được đồng bộ trên Cổng dịch vụ công Quốc gia là 388 thủ tục, trong đó: Số thủ tục được cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần: 141 thủ tục; Số thủ tục được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn phần: 125 thủ tục; Số thủ tục chưa được cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 22 thủ tục.

- Trong tổng số 388 thủ tục hành chính đã được tích hợp trên cổng Dịch vụ công quốc gia, số thủ tục hành chính đã phát sinh hồ sơ tại xã là 32 thủ tục, trong đó: Lĩnh vực Kinh tế: 06 thủ tục; Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội: 06 thủ tục; Lĩnh vực Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân: 20 thủ tục. Toàn bộ các TTHC trên đều thuộc thẩm quyền cấp xã, cụ thể:

- + Số TTHC toàn trình: 15 thủ tục; Đạt tỷ lệ: 46,9%
- + Số TTHC một phần: 09 thủ tục; Đạt tỷ lệ: 28,1%
- + Số TTHC trực tiếp: 08 thủ tục; Đạt tỷ lệ: 25,0%

- Việc số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã thực hiện nhiệm vụ theo đúng Kế hoạch đã ban hành. Trong kỳ báo cáo, UBND xã đã thực hiện số hoá đầu vào (có file thành phần hồ sơ đính kèm) và số hoá đầu ra (có file kết quả đính kèm) đạt tỷ lệ 100%.

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC.

9.1. Hình thức tuyên truyền

- Thực hiện thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: Trên Cổng/Trang thông tin điện tử của xã, Mạng xã hội như Facebook, nhóm Zalo; Đài Phát thanh của xã

- Công khai đầy đủ, rõ ràng, đúng quy định TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tra cứu, cập nhật và tìm hiểu thông tin.

- Thông qua hội nghị, hội thảo, tổ chức các cuộc thi tuyên truyền; thông qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ; kết hợp với các hình thức tuyên truyền khác...

9.2. Nội dung tuyên truyền

- Giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến thường xuyên, liên tục, kịp thời, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác kiểm soát TTHC, tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; tầm quan trọng, ý nghĩa, các nội dung cơ bản của công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- Tuyên truyền các nội dung, quy định về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; kết quả việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; các quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC và tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về quy định hành chính thuộc thẩm quyền của các cấp, các ngành.

- Giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các quy định của pháp luật, nhất là trong thực hiện TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC.

Trong Quý III, UBND xã không có đề xuất sáng kiến về cải cách TTHC.

11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên chỉ đạo các phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công tăng cường công tác tự kiểm tra kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính. Trung tâm Phục vụ hành chính công có trách

nhệm theo dõi, đôn đốc, giám sát việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các phòng chuyên môn.

12. Nội dung khác.

- Việc ban hành đồng bộ, cụ thể các chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật gắn với việc giải quyết TTHC. UBND xã ban hành Quy chế hoạt động “Trung tâm phục vụ hành chính công”.

- UBND xã ban hành Kế hoạch kiểm soát, đánh giá thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã Vĩnh Bảo 6 tháng cuối năm 2025. Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch Tuyên truyền cải cách TTHC 6 tháng cuối năm 2025.

- Hoạt động đôn đốc, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ: UBND xã giao công chức làm đầu mối rà soát TTHC, đôn đốc công chức thuộc Trung tâm phục vụ hành chính công, công chức phụ trách kiểm soát TTHC tại các phòng chuyên môn thường xuyên cập nhật văn bản chỉ đạo, các TTHC mới được ban hành của cấp có thẩm quyền, thực hiện rà soát, niêm yết đầy đủ các thông tin về TTHC thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Ưu điểm.

- Nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính được Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo và xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác cải cách hành chính.

- Việc xây dựng các Kế hoạch, chương trình kiểm soát TTHC, kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC đảm bảo yêu cầu, theo kế hoạch của cấp trên giúp công tác chỉ đạo được thuận lợi cho kết quả khá.

- Việc công khai các TTHC, triển khai cơ chế “một cửa”, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động đã tạo điều kiện thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức nói riêng và công tác kiểm soát TTHC nói chung.

2. Tồn tại hạn chế, nguyên nhân.

- Nội dung, hình thức tuyên truyền công tác kiểm soát thủ tục hành chính chưa phong phú, chưa có chiều sâu nên hiệu quả chưa cao.

- Trình độ, mức độ tiếp cận với công nghệ thông tin (máy scan, máy tính, điện thoại thông minh, mạng internet...) của người dân vẫn còn những hạn chế nhất định nên việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính còn hạn chế, hiệu quả chưa cao. Đối với cơ quan nhà nước nguồn nhân lực công nghệ thông tin còn thiếu, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin tại Trung tâm chưa có nên việc triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin còn gặp nhiều khó khăn.

- Công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC của UBND xã phải kiêm nhiệm nhiều việc, do đó ảnh hưởng nhiều đến tiến độ và chất lượng rà soát các quy định TTHC.

- Các thủ tục hành chính thường xuyên thay đổi (Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính chỉ sửa đổi, bổ sung của quyết định, không thay thế toàn bộ quyết định cũ) gây khó khăn cho công tác rà soát, cập nhật, kiểm soát thủ tục hành chính.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm soát TTHC, kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính xã năm 2025 trong quý IV.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về kiểm soát thủ tục hành chính nhằm nâng cao nhận thức trách nhiệm cho cán bộ, công chức và người dân trong thực hiện thủ tục hành chính. Triển khai có hiệu quả cơ chế tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị và giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức cá nhân về thủ tục hành chính. Tăng cường công tác tuyên truyền, khuyến khích công dân sử dụng các hình thức nộp hồ sơ và trả kết quả như: sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và đăng ký tiếp nhận hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Thực hiện công khai các TTHC, rà soát bổ sung, loại bỏ những thủ tục không còn phù hợp từng bước thực hiện cải cách hành chính có hiệu quả, không để xảy ra tình trạng sách nhiễu, gây phiền hà trong việc giải quyết những TTHC.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời theo Kế hoạch kiểm soát TTHC của UBND thành phố.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT.

1. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về TTHC, kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (nếu phát hiện có thiếu sót, bất cập):

Không có nội dung báo cáo.

2. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về TTHC, kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (nếu có vướng mắc):

Có hướng dẫn cụ thể về việc tái sử dụng lại dữ liệu, nhằm thực hiện tốt công tác tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

3. Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; khắc phục những khó khăn, vướng mắc:

Thường xuyên mở các lớp tập huấn về kiểm soát TTHC cho cán bộ, công chức nói chung và cán bộ, công chức của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã nói riêng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

4. Nội dung cụ thể khác cần kiến nghị:

Đề nghị Cục Kiểm soát TTHC – Văn phòng Chính phủ tổ chức tập huấn chuyên sâu về công tác cập nhật báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ và nghiệp vụ kiểm soát TTHC trong đó chú trọng đến công tác rà soát, đánh giá TTHC, công bố và chuẩn hoá TTHC.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử Quý III năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bảo./.

Nơi nhận:

- VP UBND thành phố;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hà



